



YẾU TỐ DÂN TỘC VÀ QUỐC TẾ TRONG QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ NƯỚC ĐỨC THẾ KỶ XIX

Nguyễn Mậu Hùng

Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế, 77 Nguyễn Huệ, Huế, Việt Nam

Tóm tắt: Vấn đề nước Đức thế kỷ XIX là sản phẩm của một loạt các mối quan hệ bên trong cũng như bên ngoài. Đáp án cho vấn đề nước Đức cũng đến từ các mối quan hệ làm nên chính nó. Thực tế cho thấy vấn đề nước Đức thế kỷ XIX khởi nguồn là sản phẩm của các mối quan hệ quốc tế hơn là các mối quan hệ dân tộc. Chính các cường quốc châu Âu đã định đoạt số phận các cư dân nói tiếng Đức ở Trung Âu bằng Liên bang Đức 1815-1866. Tuy nhiên, chiếc áo đó tỏ ra quá chật hẹp đối với các lực lượng dân tộc đang ngày càng phát triển mạnh mẽ giữa thế kỷ XIX. Kết quả là mặc dù khởi đầu là một vấn đề quốc tế và được thử thách bằng một phương án giai cấp, nhưng vấn đề nước Đức thế kỷ XIX lại được kết thúc bằng các giải pháp dân tộc. Đó chính là Hội nghị Viên năm 1815, được tiếp nối bằng cuộc Cách mạng 1848-1849, và kết thúc bằng các cuộc chiến tranh thống nhất nước Đức của Bismarck trong những năm 1864-1871.

Từ khóa. Liên bang Đức 1815-1866, yếu tố dân tộc, yếu tố quốc tế, nước Đức thế kỷ XIX, vấn đề nước Đức

1. Đặt vấn đề

Nước Đức giữa thế kỷ XIX là nơi hội tụ gần như đầy đủ tất cả các mâu thuẫn giai cấp và dân tộc cũng như quốc tế và thời đại. Chính các mâu thuẫn đó đã quyết định bản chất của vấn đề nước Đức thế kỷ XIX. Tuy nhiên, trong thực tế nước Đức giữa thế kỷ XIX không phải là nước Pháp cuối thế kỷ XVIII. Chính vì thế, phương án giai cấp theo mô hình Pháp trong cuộc Cách mạng 1848-1849 cho vấn đề nước Đức thế kỷ XIX hoàn toàn thất bại. Sau cuộc Cách mạng 1848-1849, khả năng giai cấp gần như đã hoàn toàn bị loại bỏ trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871. Giai cấp tư sản về cơ bản đã rời bỏ sân khấu chính trị quốc gia để tập trung vào các lĩnh vực kinh tế và văn hoá. Vấn đề nước Đức từ đó là câu chuyện nội bộ của các lực lượng dân tộc và quốc tế. Tuy nhiên, trong khi các cường quốc châu Âu không hề có ý định thay đổi trật tự hiện tồn, giới quý tộc phong kiến Phổ chưa bao giờ tỏ ra hài lòng với khuôn khổ vốn có. Vấn đề

*Liên hệ: nguyenmauhung@quangbinh.edu.vn

nước Đức, như vậy, từ chỗ là một vấn đề quốc tế trong Hội nghị Viên năm 1815 đã trở thành một vấn đề vương triều khoác áo quốc gia trong mối quan hệ với các lực lượng dân tộc và quốc tế có liên quan. Cụ thể, đó là vấn đề biên giới phía Bắc với Đan Mạch năm 1864, biên giới phía Nam với Áo năm 1866, và biên giới phía Tây với Pháp những năm 1870-1871. Việc xem xét khả năng dân tộc và quốc tế trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871 sẽ cho phép chúng ta hiểu thêm về bản chất của vấn đề nước Đức thế kỷ XIX.

2. Khả năng dân tộc và quốc tế của vấn đề nước Đức thế kỷ XIX

2.1. Khả năng quốc tế của các nước lớn

Trong số rất nhiều các thể chế chính trị đang tồn tại trên thế giới vào lúc đó, chỉ có Pháp, Nga, Anh là có khả năng can thiệp vào vấn đề định hình một thể chế mới cho các cộng đồng nói tiếng Đức ở Trung Âu với tư cách là các cường quốc có tiếng nói quyết định trong các vấn đề quốc tế ở châu Âu đương thời. Tuy nhiên, các nhà nước nói trên chỉ tham gia vào quá trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX trong khả năng cho phép và phù hợp nhất với lợi ích dân tộc tối cao của họ mà thôi.

Khả năng của Pháp: Tham vọng, khả năng, và vai trò của Pháp trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871 là rất rõ ràng. Nước Pháp luôn luôn có một tiếng nói quyết định đối với vấn đề nước Đức trên cả hai phương diện. *Một mặt* là sự phát triển theo mô hình của Pháp mà một bộ phận không nhỏ người Đức muốn hướng theo ngay từ thời Cách mạng Pháp 1789. Phần lớn các diễn biến tiếp theo ở Đức cho đến năm 1871 đều có nguồn gốc hoặc ít nhất chịu ảnh hưởng của các diễn biến xảy ra ở Pháp [16, Tr. 5]. *Mặt khác*, trong khi nước Anh theo đuổi xu thế hướng ra bên ngoài bằng đường biển, nước Pháp gần như làm chủ châu Âu lục địa đương thời. Mối quan hệ giữa người Ireland và người Anh về cơ bản cũng giống như mối quan hệ giữa người Anh và người Pháp [14]. Người Pháp muốn kiểm soát người láng giềng phía Đông để biến họ thành một công cụ trong chính sách hướng Đông của Pháp. Tuy nhiên, khả năng tham gia giải quyết vấn đề và theo đuổi mục đích này của Pháp phụ thuộc vào từng thời điểm cụ thể. Cách mạng Pháp 1789 đã có một ảnh hưởng ngoài tưởng tượng đối với các nước láng giềng [22, Tr. 123-149] như một cuộc cách mạng quốc gia hóa của Anh, Pháp, và Mỹ đã giảm thiểu số lượng các thể chế chính trị mà năm 1789 vẫn còn rất khó để có thể đếm hết [38, Tr. 63] đồng thời thức tỉnh giới trí thức cấp tiến Đức lúc bấy giờ [23, Tr. 6]. Sự ra đời của Liên bang Đức 1815-1866 tại Hội nghị Viên năm 1815 cũng là kết quả của mối quan hệ với Pháp [10, Tr. 1-7]. Các sự kiện những năm 1830 và 1848 [13, Tr. 3-91] đều xuất phát từ mô hình cách mạng của Pháp [29, Tr. 5] rồi lan rộng ra khắp châu Âu [21, Tr. 1-52]. Các diễn biến tiếp theo trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871 cũng diễn ra dưới tác động và ảnh hưởng của Pháp bằng nhiều hình thức và mức độ khác nhau [8, Tr. 2]. Vấn đề cuối cùng của quá trình thống nhất nước Đức 1848-

1871 chính là đường biên giới phía Tây với nước Pháp [37, Tr. 1-20]. Vấn đề thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX chính vì thế khởi đầu bởi các tác động của Cách mạng Pháp năm 1789 và kết thúc cũng với sự rút lui gần như hoàn toàn của nước Pháp sau cuộc Chiến tranh Pháp-Phổ 1870-1871 [33, Tr. 1-24] trong vai trò và với tư sách của một trong những lực lượng quốc tế có tiếng nói quyết định nhất đối với quá trình chấm dứt sự chia cắt của thế giới nói tiếng Đức theo con đường của Phổ giữa thế kỷ XIX. Trên cơ sở đó, có thể kết luận rằng nước Pháp chính là vấn đề quốc tế lớn nhất trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871 [32, Tr. 3-7]. Điều đó có nghĩa là nước Pháp không chỉ là nhân tố có khả năng định hình tương lai và số phận của thế giới nói tiếng Đức giữa thế kỷ XIX, mà còn là trở ngại bên ngoài khó khăn nhất đối với quá trình thu giang sơn về một mối của nhà Hohenzollern giữa thế kỷ XIX. Tuy nhiên, Phổ đã biết khôn khéo tận dụng gần như tất cả các cơ hội có thể có để thực hiện các tham vọng của mình một cách thành công ngoài mong đợi trong những năm 1848-1871.

Khả năng của Nga: Nước Nga vào năm 1813 có thể tự quyết định nhiều vấn đề của các quốc gia nói tiếng Đức trong sự cộng tác của Phổ [15, Tr. 22-23]. Mặc dù vậy, người Nga không thực sự mặn mà lắm với vấn đề nước Đức như ở mức của người Pháp. Họ chỉ tỏ rõ một thái độ quan tâm đúng mực trong những hoàn cảnh cho phép và thời điểm cần thiết. Tuy nhiên, hình ảnh khởi đầu của người Đức về nước Nga là một nỗi lo sợ về sự can thiệp của nước Nga [31, Tr. 28] diễn ra gần như đồng thời với sự trỗi dậy của Phổ từ năm 1701 [25, Tr. 108] trong tình cảnh thiếu hẳn tiềm lực thực tế để có thể theo đuổi các mục tiêu dài hạn của mình bằng con đường chiến tranh quân sự, trong khi Nga đang trải nghiệm một sự tăng trưởng đáng kinh ngạc để trở thành một đại cường quốc thống nhất với một nguồn tài nguyên thiên nhiên gần như vô tận [6, Tr. 13]. Phổ vì thế ngay từ đầu đã phải đối diện với một cường quốc được tổ chức chặt chẽ ở phía Đông [5, Tr. 33] như một siêu cường [11, Tr. 4] trong sự cô lập của Phổ [25, Tr. 108], đặc biệt trong Hiệp ước Tilsit năm 1807 [3, Tr. 107]. Sự phụ thuộc của Phổ vào Nga ngày càng gia tăng sau Hội nghị Viên năm 1815 trong việc triển khai các chính sách ngoại giao [7, Tr. 4] của riêng mình về vấn đề Sachsen [4, Tr. 170-184; 28, Tr. 74] mặc dù đã góp phần làm cho Phổ mang nhiều đặc điểm dân tộc Đức hơn [18, Tr. 134] cũng như trong việc tham gia Liên minh thần thánh năm 1815 [19, Tr. 257]. Sự giúp đỡ của Nga đối với Phổ từ đó là một yếu tố không thể thiếu trong cuộc đấu tranh chống lại sự lan toả của các làn sóng cách mạng [11, Tr. 31-32]. Tuy nhiên, sau cuộc Cách mạng 1848-1849, nỗi sợ hãi của Phổ đối với người Nga bắt đầu bị chia rẽ [24, Tr. 70], đặc biệt trong giới trí thức [36, Tr. 322] và Bismarck [11, Tr. 37]. Phổ không có lý do gì để phản đối vị trí số một thế giới bảo thủ của Nga ở châu Âu [35, Tr. 13] mà ngược lại phải tận dụng cơ hội này cho cuộc xung đột không thể tránh khỏi với Áo [17, Tr. 34]. Trong tâm thế ấy, Bismarck đã tận dụng tất cả các cơ hội can thiệp của Nga để khẳng định vị trí siêu cường của Phổ ở châu Âu [11, Tr. 39-40]. Cuộc Chiến tranh Crum 1853-1856 và cuộc Chiến tranh thống nhất Ý năm 1859 cũng góp phần làm cho Nga đóng một vai trò ngày càng quyết định hơn trong

quá trình thống nhất nước Đức của Phổ [26, Tr. 140]. Tuy nhiên, khác với Anh, Nga không thực sự cần Phổ với tư cách là một thị trường kinh tế thống nhất [24, Tr. 24] mà là trong vai trò của một đồng minh [31, Tr. 28]. Nga chỉ ủng hộ Phổ trong vai trò bá chủ Trung Âu trong mối quan hệ với sự thịnh vượng của Nga ở phía Đông. Điều đó có nghĩa là mặc dù khả năng Nga chủ động mang quân can thiệp sâu vào các vấn đề của nước Đức theo hướng bất lợi cho Phổ rất ít có nguy cơ trở thành hiện thực, nhưng khả năng Phổ tự ý hành động để thay đổi nguyên trạng trật tự đã được sắp xếp bởi các cường quốc châu Âu mà không có ý kiến của Nga cũng chứa đựng những nguy hiểm tiềm tàng. Nói cách khác, chừng nào mà Nga vẫn còn rảnh rang “tựa sơn quan hổ đấu,” chừng đó Phổ còn rất khó có cơ hội tự ý bỏ qua chức năng và vị trí giữ gìn hòa bình và an ninh của Nga ở châu Âu nói riêng và của các cường quốc châu Âu khác nói chung. Điều đó cũng gửi đi cho Phổ một thông điệp rõ ràng rằng mặc dù một cuộc đụng đầu trực tiếp với Nga là rất khó xảy ra trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX, nhưng kế hoạch của Phổ rất khó có khả năng thành công nếu không có ý kiến của người khổng lồ phía Đông.

Khả năng của Anh: Thế giới nói tiếng Anh ít quan tâm đến quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871 hơn là sự quan tâm của người Đức đối với các diễn biến đương thời ở các nước nói tiếng Anh [35, Tr. 13]. Nước Anh, vì thế, thường đóng một vai trò rất trung lập trong vấn đề nước Đức thế kỷ XIX. Họ ủng hộ giải pháp thống nhất thị trường nước Đức của Phổ, vì điều đó có lợi cho hàng hóa của Anh thâm nhập thị trường châu Âu lục địa [20, Tr. 110-142]. Ngược lại, giới quan sát và hoạt động chính trị của Đức lúc bấy giờ nhìn vào nước Anh và Mỹ như một mô hình phát triển đáng mơ ước [1, Tr. 185-193]. Ngoài ra, còn có ba khả năng mà nước Anh có thể sử dụng trong mối quan hệ với Phổ về vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX. *Trước hết* là sử dụng lực lượng quân sự, đặc biệt là hải quân, để bảo vệ các tuyến thương mại huyết mạch và hoạt động buôn bán của Anh trong các cộng đồng nói tiếng Đức ở Trung Âu. *Khả năng thứ hai* mà Anh có thể có cơ hội tham gia vào các vấn đề nội bộ của người Đức với tư cách là một vấn đề quốc tế là việc giải quyết các vấn đề quốc tế có liên quan đến nước Anh trong quá trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX. *Trường hợp thứ ba* mà Anh có thể dính líu đến vấn đề nước Đức theo con đường của Phổ chính là những diễn biến trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX có thể làm ảnh hưởng tiêu cực đến hòa bình và an ninh ở châu Âu. *Trong thực tế*, Anh thừa hiểu rằng châu Âu lục địa không phải là sân khấu chính trị còn chỗ trống cho mình và trong thực tế cũng không có thời gian để quan tâm đến những vấn đề mà họ đã trải qua cả thế kỷ trước. Đó cũng chính là một trong những lý do chính góp phần giải thích tại sao nước Anh lại có một nền công nghiệp phát triển và một hệ thống thuộc địa rộng khắp trên thế giới đủ để cho họ tiêu tán phần lớn năng lượng của mình một cách có ý nghĩa hơn. Thực tế này cho thấy nước Anh không có khả năng can thiệp vũ trang trực tiếp và dính líu sâu sắc vào vấn đề nước Đức và Phổ có thể yên tâm hành động mà không cần phải quá chú tâm đến các nguy cơ

can thiệp quân sự đến từ phía Anh trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX theo con đường kiểu Phổ. Chính vì thế, trong lúc người Đức nhìn người Nga với thái độ sợ hãi thì họ nhìn người Anh với thái độ học hỏi để hợp tác cùng có lợi [12, Tr. 433-453].

Tóm lại, vấn đề nước Đức thế kỷ XIX có một tác động không nhỏ đến tình hình an ninh và chính trị của toàn bộ châu Âu, nhưng chỉ có một số cường quốc trọng yếu đương thời có khả năng tham gia có tính chất quyết định vào quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871. Tuy nhiên, mỗi nước lại theo đuổi một mục tiêu khác nhau với những phương pháp tiếp cận khác nhau. Ngược lại, trong lúc người Đức nhìn người Pháp với thái độ ngưỡng mộ và khâm phục sau những gì họ đã làm được trong các cuộc cách mạng từ năm 1789 đến năm 1848, họ nhìn người Nga với thái độ sợ bị xâm lược, và nhìn người Anh với thái độ học hỏi. Chính vì thế, trong khi một số có thể cho rằng quá trình thống nhất nước Đức giữa thế kỷ XIX là một kết quả tất yếu của quyền lực Phổ và chủ nghĩa dân tộc Đức, thực tế cho thấy ngoài quyết tâm chính trị quá trình này còn bị cản trở có tính quyết định bởi sự can thiệp của các cường quốc bên ngoài [34, Tr. 110-168].

2.2. Khả năng dân tộc của các nhà nước thành viên trong Liên bang Đức 1815-1866

Trong bối cảnh cụ thể của châu Âu giữa thế kỷ XIX, vấn đề nước Đức chỉ có thể được quyết định theo ba hướng chủ yếu mang màu sắc dân tộc bao gồm: Áo, Phổ, và nước Đức thứ ba. Trong thực tế, đó cũng chính là ba thế lực chính trị duy nhất đương thời có đủ khả năng lý thuyết và trong một chừng mực nhất định nào đó là cả tiềm lực thực lực để có thể đưa các nhà nước nói tiếng Đức riêng lẻ vào trong một thể chế thống nhất. Trong thực tế, cả ba nhân tố này nên được hiểu theo khuynh hướng tập đoàn chính trị hơn là theo mô hình dân tộc truyền thống đơn thuần kể từ khi trật tự mới được thiết lập ở châu Âu sau Hội nghị Viên năm 1815. Trong khuôn khổ phần này, hướng giải quyết vấn đề Đức thế kỷ XIX được đặt ra với ba chủ thể chính này.

Vấn đề nước Đức thế kỷ XIX thực chất là vấn đề đi tìm một phương thức tổ chức cộng đồng phù hợp với xu thế phát triển chung của thời đại, trong đó phần lớn các bên tham gia đều chấp nhận chức năng và nhiệm vụ của mình trong chuỗi dây chuyền các mối quan hệ xã hội làm nên phương thức tổ chức nhà nước của cộng đồng đó. Trong ba lực lượng dân tộc có khả năng giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX, *khả năng của Phổ* xuất phát từ hai nhân tố chủ đạo. Về mặt khách quan, các lực lượng tham gia vào vấn đề nước Đức lúc bấy giờ, kể cả ủng hộ lẫn phản đối, đều giao trọng trách này cho Phổ bằng nhiều hình thức trực tiếp hay mức độ gián tiếp khác nhau. Về mặt chủ quan, nhà Hohenzollern của Phổ và kể cả phần lớn chính giới Phổ đương thời không chỉ xem việc giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX theo con đường của Phổ là tất yếu khách quan, mà còn không có lựa chọn nào khác xem ra có thể khả dĩ hơn. Chính

vì thế, Phổ đã có một quá trình chuẩn bị rất chu đáo cho kế hoạch vạ đại thiên thu này. Trong thực tế, không một lực lượng chính trị nào khác tham gia vào quá trình giải quyết vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX lại có một chiến lược dài hơi, tận tâm, và nghiêm túc với công cuộc thống nhất nước Đức mang tính hệ thống và chiều sâu như Vương quốc Phổ. Cả hai nhân tố trên đều dựa vào một thực tế khách quan làm nên điều kiện chủ quan cho phép Phổ luôn luôn đứng vào hàng ngũ các ứng cử viên nặng ký nhất cho chức vị lãnh đạo phong trào dân tộc Đức giữa thế kỷ XIX mà gần như không có phương án thay thế khả dĩ hơn.

Về phương diện lịch sử, nhà Habsburg của Áo có một truyền thống vương triều đáng tự hào hơn nhà Hohenzollern của Phổ rất nhiều, nhưng các vương triều thành viên của nước Đức thứ ba cũng có một lịch sử hoàng tộc không hề thua kém gì Áo và Phổ. Tuy nhiên, nước Đức thứ ba chỉ dừng lại ở mức độ của những thành viên bình thường hơn là những thế lực thực sự trong cộng đồng các cư dân nói tiếng Đức giữa thế kỷ XIX cho đến tận ngày vấn đề này được giải quyết thành công năm 1871. *Về tham vọng chính trị*, nhà Habsburg của Áo có một truyền thống lãnh đạo lâu dài trong thế giới nói tiếng Đức cho đến năm 1866. Cùng lúc đó, Phổ bắt đầu thể hiện tham vọng của mình trong cuộc đua song mã với Áo. Trên phương diện này, nước Đức thứ ba rõ ràng không có một kế hoạch nghiêm túc mang tính dài hơi đối với vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX [2, Tr. 199-222].

Mục tiêu theo đuổi của mỗi bên tham gia cũng rất khác nhau. Áo chủ trương giữ nguyên hiện trạng của Liên bang Đức 1815-1866 được xác lập tại Hội nghị Viên năm 1815 do Áo làm chủ. Trong trật tự này, cộng đồng các cư dân nói tiếng Đức ở Trung Âu trở thành một công cụ chính trị đơn thuần cho chính sách hòa nhạc châu Âu của Áo. Áo chưa bao giờ có ý định nghiêm túc về tư cách thành viên của mình trong Liên bang Đức 1815-1866 với vị trí của một nhà nước bình thường. Đó chính là một cơ hội hiếm có cho Phổ thể hiện vai trò của mình với tư cách là vương triều nghiêm túc nhất trong vấn đề xây dựng một nước Đức thống nhất của người Đức chiếm đa số tuyệt đối. Đây là điều mà Phổ có lợi thế hơn cả, vì Phổ muốn thống nhất kinh tế trước chính trị và mục tiêu của Phổ chỉ dừng lại trong các cộng đồng nói tiếng Đức mà thôi, nhưng lại là một điều rất khó có thể chấp nhận được đối với phần lớn các cường quốc châu Âu đương thời. Tuy nhiên, một nước Đức thống nhất dưới sự lãnh đạo toàn tâm toàn lực của Áo cộng với phần cư dân Đông Âu không nói tiếng Đức cũng sẽ là một mối nguy hại đối với tất cả các phần còn lại của châu Âu. Cùng lúc đó, nước Đức thứ ba chưa bao giờ là một phương án thực sự rõ ràng cho việc giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX. Trong thực tế, chính họ cũng không đặt ra mục tiêu thống nhất nước Đức thế kỷ XIX theo con đường của mình làm phương châm hành động của chính mình. Trong khi đó, các nhà nước thành viên đơn lẻ của nước Đức thứ ba lại không đủ tiềm lực thực tế và thậm chí cả tham vọng lý thuyết để có thể tự đặt mình vào vị thế cạnh tranh trực tiếp vị trí lãnh đạo thế giới nói tiếng Đức với Áo và

Phổ [27, Tr. 675-803]. Ví dụ, sau các cuộc chiến tranh năm 1866, Phổ mở rộng thêm 1.306,03 dặm vuông với 4.273.096 người. Điều này làm cho lãnh thổ của Phổ tăng lên thành 6.392,78 dặm vuông với 23.577.939 người. Nếu tính cả các vùng lãnh thổ và cư dân của Phổ ngoài Liên bang Bắc Đức, Phổ có tất cả 7.540,78 dặm vuông với 29.220.862 người. Tất cả năm nước miền Nam không thuộc Liên bang Bắc Đức có tất cả 2.094,96 dặm vuông với 8.524.460 người [30, Tr. 1-2].

Cơ hội thành công của cả ba phương án này thực chất là chỉ có một mà không phải chia đều. Áo tuy có số quân và số dân đông hơn Phổ, nhưng chất lượng quân đội và sức mạnh kinh tế không thể so sánh với Phổ trên rất nhiều phương diện cụ thể. Áo về bản chất chỉ có duy nhất mối liên hệ với vấn đề nước Đức thông qua Liên bang Đức 1815-1866 trên cương vị của kẻ thống trị. Trong thực tế, các thế lực muốn giữ nguyên hiện trạng chia cắt của nước Đức như đang có hết sức ủng hộ sự hiện diện của Áo trong thế giới nói tiếng Đức. Các lực lượng này cũng chính là các nhà nước thành viên tầm trung và nhỏ yếu đang tìm kiếm sự bảo trợ của Áo cho chính thể hiện tồn của mình trước sự nhòm ngó và đe dọa của các thế lực đến từ cả bên trong lẫn bên ngoài [9, Tr. 45-73]. Họ đứng về phía Áo vì một mặt đã hiểu được bản chất thực sự của Áo trong vấn đề nước Đức và mặt kia là sự phù hợp một cách tự nhiên giữa các mục tiêu mà Áo đang theo đuổi với tình hình thực tế mà các nước này đang trải nghiệm. *Cùng lúc đó*, Phổ lại có những mối liên hệ mang tính số phận với vấn đề nước Đức thế kỷ XIX không chỉ về phương diện điều kiện địa lý tự nhiên đơn thuần mà còn về cả các nhân tố lợi ích kinh tế trọng yếu và lâu dài. Chính vì thế, Phổ không những nhận được sự ủng hộ của những người chủ trương tìm một phương hướng thống nhất nước Đức thực sự mà còn nhận được sự tin tưởng của nhiều lực lượng chính trị hiện đại có tư tưởng tiến bộ. *Trong hoàn cảnh đó*, cơ hội thành công của nước Đức thứ ba trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX là gần như không có, vì thực tế chính các nhà nước này cũng không tự đặt ra và theo đuổi các mục tiêu thống nhất nước Đức một cách cụ thể bằng các con đường và phương thức riêng của chính họ cả về lý thuyết lẫn thực tiễn.

Khả năng thành công bằng con đường dân tộc trong vấn đề nước Đức giữa thế kỷ XIX còn phụ thuộc vào *các mối quan hệ quốc tế* của cả ba phương án nêu trên. Áo có một tiếng nói có trọng lượng nhất trong các vấn đề quốc tế đương thời của châu Âu trong so sánh với hai lực đối thủ còn lại, nhưng nếu Áo muốn làm chủ toàn bộ Trung Âu bằng một nước Đức thống nhất, chắc chắn sẽ nhận được sự ưu ái cô lập của các cường quốc khác. Trong khi đó, các nhà nước thành viên thuộc nước Đức thứ ba chỉ muốn tranh thủ các mối quan hệ quốc tế để duy trì sự tồn tại riêng lẻ của mình hơn là để chống lại các nhà nước khác và đặc biệt là hoàn thành sứ mệnh thống nhất nước Đức dưới sự kiểm soát của bất cứ một thế lực cụ thể nào. Đơn giản là vì điều đó đồng nghĩa với sự biến mất hoàn toàn của các hệ thống quyền lực vương triều và chủ quyền nhà nước mà họ đang có. Trong vấn đề này, Phổ có lẽ nhận được nhiều tín nhiệm và ủng

hộ của các cư dân nói tiếng Đức hơn Áo. Tuy nhiên, điều đó không có tính chất quyết định mà vấn đề đương thời phải được và chỉ có thể được giải quyết bằng sắt và máu trên chiến trường.

Phương án giải quyết vấn đề nước Đức của cả ba lực lượng này cũng là một nhân tố có tính quyết định đến khả năng thành công của các bên tham gia. Áo tuy ưu tiên các biện pháp hòa bình thông qua Liên bang Đức 1815-1866 do chính họ điều hành, nhưng đó cũng chính là công cụ chính trị duy nhất của kẻ thống trị và kẻ nắm quyền. Tuy nhiên, sự thống trị của Áo đang gặp phải nhiều thử thách hơn bao giờ hết bởi vì cường độ phản ứng của các lực lượng cách mạng ngày càng gia tăng. Phổ có vẻ không hài lòng với các biện pháp hòa bình truyền thống mà cần có sự chuẩn bị cho một giải pháp mang tính sống còn giữa các bên tham gia. Đó là lý do tại sao Phổ vừa chủ trương phát triển kinh tế một cách mạnh mẽ vừa tìm cách tăng cường các mối liên hệ kinh tế giữa các nhà nước thành viên của Liên bang Đức 1815-1866 đồng thời chuẩn bị các lực lượng quân sự thiết yếu cho một cuộc chiến lâu dài với nhiều địch thủ khác nhau mà họ biết trước là không thể tránh khỏi trên con đường thống nhất nước Đức 1848-1871.

Trong liên hệ với vấn đề giai cấp, nước Đức thứ ba là một phương án hoàn toàn mang tính vương triều của các nhà nước yếu thế nằm ở phía Nam nước Đức. Tiêu biểu nhất trong số này chính là vương quốc Bayern và Wuerttemberg. Ở vị trí của mình, cả hai vương quốc này mặc dù mang danh hiệu chẳng thua kém gì Phổ và thậm chí cả Anh nhưng thực lực thực tế chỉ đủ để bảo tồn sự tồn tại độc lập của riêng mình mà không có khả năng che chở và bảo vệ các đồng minh yếu thế hơn trong trường hợp bị dồn vào chân tường. Chính vì thế, các nhà nước thành viên của nước Đức thứ ba muốn liên kết chặt chẽ hơn thành một mặt trận thống nhất để đảm bảo có một tiếng nói có trọng lượng hơn và qua đó tạo ra một lá chắn tâm lý vững chãi hơn đối với nền trung lập mong manh của chính mình. Điều đó có nghĩa là nước Đức thứ ba gần như không có khả năng tạo thành một sức mạnh tổng hợp bền chặt để áp đặt 'lối chơi' với các đối thủ lớn khác trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX. *Nước Đức thứ ba chính vì thế chưa bao giờ là một phương án đích thực đối với các lực lượng mang tính giai cấp*. Mặc dù vậy, các quốc gia Nam Đức chính là nơi bùng phát của các làn sóng cách mạng mang màu sắc giai cấp đầu tiên trong quá trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX.

Trong tiến trình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX, khi nhìn vào các diễn biến lịch sử trước năm 1848, người ta có cảm giác *Áo và Phổ* chỉ chăm chú vào cuộc đua tranh giành vị trí lãnh đạo của thế giới nói tiếng Đức mà thôi, vì đó cũng chính là vấn đề tiêu Đức của Phổ hay đại Đức của Áo. Tuy nhiên, nếu xem xét một cách cụ thể, Áo chưa bao giờ tự mình đặt ra mục tiêu đại Đức do Áo chủ trì một cách nghiêm túc và có hệ thống, trong lúc Phổ cố gắng tìm kiếm một phương án thống nhất nước Đức do chính họ cầm đầu và trong phương án đó chắc chắn không có sự tham gia của Áo, đặc biệt là trên cương vị lãnh đạo. Cả hai nước xét về nguồn gốc đều không phải là tác giả của cả phương án tiêu Đức lẫn đại Đức. Trong thực tế, đó là phương

thức và mô hình giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX của *giai cấp tư sản* với sự tham gia của hai nhà nước này. Điều đó một lần nữa khẳng định rằng giai cấp tư sản Đức giữa thế kỷ XIX ít nhất không thực sự tự tin với tiềm lực thực tế và khả năng hành động của chính mình cũng như các phương án giải quyết vấn đề nước Đức do chính họ đưa ra. Họ buộc phải dựa vào một thế lực nhất định nào đó có quyền và có cả sức mạnh vũ trang để giải quyết vấn đề trong hoàn cảnh con đường pháp lý hoà bình không phải lúc nào cũng có thể phát huy tác dụng như mong muốn.

Trái với giai cấp tư sản, trong phương án của *những người vô sản* không có chỗ cho các vương triều phong kiến. Chính vì thế, cả Áo, Phổ, hay các nhà nước thành viên còn lại của nước Đức thứ ba đều không hiện diện trong chương trình hành động của quần chúng lao khổ. Điều này hoàn toàn trái ngược với kế hoạch của giai cấp *quý tộc phong kiến*, vì đối với họ sự tồn tại của chính họ cũng như của các vương triều phong kiến đồng minh là yếu tố đầu tiên đảm bảo cho sự thống nhất nước Đức theo con đường của họ. Một nước Đức thống nhất không nằm dưới quyền thống trị của giai cấp quý tộc phong kiến là không thể chấp nhận đối với cả Đế chế Áo lẫn Vương quốc Phổ. Tuy nhiên, vấn đề của nước Đức giữa thế kỷ XIX là một nước không thể có hai vua. Chính vì thế, một cuộc đụng đầu giữa hai thế lực cùng theo đuổi một mục đích là một quá khứ đau thương cần rũ bỏ,, nhưng không thể tránh khỏi trong quá trình thống nhất nước Đức 1848-1871.

3. Kết luận

Tóm lại, nhìn vào cả ba phương án mang tính dân tộc có khả năng giải quyết vấn đề nước Đức thế kỷ XIX, không có phương án nào mang tính khả thi hơn khả năng của nhà Hohenzollern của Vương quốc Phổ. Phổ là nhà nước có tham vọng thực sự và rất nghiêm túc với kế hoạch thống nhất nước Đức 1848-1871 của chỉ riêng cộng đồng các cư dân nói tiếng Đức ở Trung Âu. Kế hoạch của Phổ phù hợp với xu hướng phát triển chung của các quốc gia nhà nước hiện đại vốn đã có tiền sử ở phương Tây. Chính vì vậy, mặc dù Áo có nhiều điều kiện thuận lợi hơn trong thời điểm khởi đầu, nhưng tương lai của vấn đề nước Đức thuộc về Phổ, trong khi nước Đức thứ ba hoàn toàn chỉ là một phương án mang tính chất tham khảo. Từ tất cả các cứ liệu nêu trên, có thể đi đến kết luận rằng vấn đề nước Đức thế kỷ XIX đã tương đối ngã ngũ ngay từ những năm đầu khi vấn đề này được đặt ra đối với cộng đồng các cư dân nói tiếng Đức ở Trung Âu nói riêng và các bên tham gia khác nói chung.

Tài liệu tham khảo

1. Angermann, Erich (1961), *Republikanismus, amerikanisches Vorbild und soziale Frage 1848. Eine unveroeffentliche Flugschrift Robert Mohls*, trong: *Die Welt als Geschichte. Eine Zeitschrift fuer Universalgeschichte* 21.1, S. 185–193.
2. Austensen, Roy A. (1980), “Austria and the ‘Struggle for Supremacy in Germany,’ 1848–1864,” *Journal of Modern History*, Vol. 52, No. 2, pp. 199–222.
3. Berdahl, Robert M. (1988), *The Politics Of The Prussian Nobility: The Development Of A Conservative Ideology, 1770–1848*, Princeton University Press, Princeton.
4. Blank, Isabella (2013), *Der bestrafte König? Die Sächsische Frage 1813–1815*, Inauguraldissertation zur Erlangung der Doktorwürde der Philosophischen Fakultät der Ruprecht-Karls-Universität Heidelberg, S. 170–184.
5. Bucher, Greta (2008), *Daily Life in Imperial Russia*, Greenwood Press, West Port.
6. Clark, Christopher (2006), *Iron Kingdom: The Rise and Downfall of Prussia, 1600–1947*, Harvard University Press, Cambridge.
7. Crankshaw, Edward (1981), *Bismarck*, Macmillan London Limited, London.
8. Daniels, Alexander von (1805), *Code Civil des Français = Civil-Gesetzbuch der Franzosen*, Aus dem Franzoesischen uebersetzt, bey Reil, Coelln, S. 2–970.
9. Davis Jr, James W. (2000), *Threats and Promises: The Pursuit of International Influence*, Johns Hopkins University Press, Baltimore, pp. 45–73.
10. *Deutschland im Schatten Napoleons*, S. 1–7, trong: http://www.ccbuchner.de/_files_media/mediathek/downloads/546.pdf, (truy cập ngày 9 tháng 4 năm 2016).
11. Dumont, Rob (2013), *The German Fear of Russia Russia and its place within German History*, An Honours Thesis submitted to the History Department of the University of Lethbridge in partial fulfillment of the requirements for History, The University of Lethbridge, pp. 39–40.
12. Elrod, Richard B. (1984), “Bernhard von Rechberg and the Metternichian Tradition: The Dilemma of Conservative Statecraft,” *Journal of Modern History*, Vol. 56, No. 3, pp. 433–453.
13. Engels, Friedrich (1896), *Revolution and Counter Revolution in Germany*, MECW Volume 11, pp. 3–91, trong: <https://www.marxists.org/archive/marx/works/download/pdf/revolution-counterrevolution-germany.pdf> (truy cập ngày 9 tháng 4 năm 2016).

14. Engels, Friedrich (1969), *Condition of the Working Class in England*, Panther Edition, Institute of Marxism-Leninism, Moscow, trong: <https://www.marxists.org/archive/marx/works/download/pdf/condition-working-class-england.pdf> (truy cập ngày 15 tháng 7 năm 2017).
15. Ense, Karl August Varnhagen von (1814), *Deutsche Ansicht der Vereinigung Sachsens mit Preußen*, K. K. Hofbibliothek Oesterr. Nationalbibliothek, S. 22–23.
16. Erhard, Christian Daniel (1808), *Code de Commerce*, bey Goerg Boss, Dessau und Leipzig, S. 3–161.
17. Eyck, Erich (1968), *Bismarck And The German Empire*, W.W. Norton & Company, New York and London.
18. Flenley, Ralph (1964), *Modern German History*, J.M. Dent & Sons Ltd, London, p. 134.
19. Florinsky, Michael (1964), *Russia: A Short History*, The Macmillan Company, New York, p. 257.
20. Goddard, Stacie E. (2008/9), “When Right Makes Might: How Prussia Overturned the European Balance of Power,” *International Security*, Volume 33, Number 3, pp. 110–142.
21. Hil, Jonathan Richard (2005), *The Revolutions of 1848 in Germany, Italy, and France*, Eastern Michigan University, pp. 1–52, trong: <http://commons.emich.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=1044&context=honors> (truy cập ngày 9 tháng 4 năm 2016).
22. *Journal of Global History*, vol. 1, pp. 123–149, trong: <http://www.tcd.ie/Economics/staff/orourke/offprints/JGH%202006.pdf> (truy cập ngày 9 tháng 4 năm 2016).
23. Kopsidis, Michael and Bromley, Daniel W. (2014), *The French Revolution and German Industrialization: The New Institutional Economics Rewrites History*, Discussion Paper No. 149, p. 6, trong: <http://www.iamo.de/fileadmin/documents/dp149.pdf> (truy cập ngày 9 tháng 4 năm 2016).
24. Liulevicius, Vejas Gabriel (2009), *The German Myth of the East: 1800 to the Present*, Oxford University Press, Oxford.
25. MacDonald, Michael H. (1996), *Europe, A Tantalizing Romance: Past and Present Europe*, University Press of America, Lanham.
26. Morris, Jr, Warren B. (1976), *The Road To Olmütz: The Career Of Joseph Maria von Radowitz*, Revisionist Press, New York.

27. Nipperdey, Thomas (1994), *Deutsche Geschichte 1800–1866: Buergerwelt und starker Staat*, Verlag C. H. Beck, Muenchen, S. 675–803.
28. Nipperdey, Thomas (1983), *Germany from Napoleon to Bismarck*, trans. Daniel Nolan, Princeton University Press, Princeton.
29. *Preussen und die deutsche Einheit* (1866), Druck und Verlag der Rossberg'schen Buchhandlung, Leipzig.
30. Riederstetter, J. (1867), *Staat=Almanach fuer das Koenigreich Preussen, als Ergaenzung Koeniglichen Preussischen Staats=Kalender auf dem Gebiete der Statistik, der Geographie und der Innern Verwaltung*, Carl Zepmann's Verlag, Berlin.
31. Rostovsky, A. Lobanov (1943), "Russia and Germany: an Historical Survey of Russo-German Relations," *Russian Review*, Vol 2. No. 2.
32. Schiele, Siegfried (2000), *Das vereinigte Deutschland in Europa*, Heft 40, Landeszentrale für politische Bildung Baden-Württemberg, S. 3–7.
33. Schimmelpfennig, Lothar (2014), *Der Französisch-Deutsche Krieg 1870/71*, S. 1–24, trong: <http://bdfwt.de/wp-content/uploads/2014/11/Der-Franzu00F6sisch-Deutsche-Krieg-1870-71.pdf> (truy cập ngày 9 tháng 4 năm 2016).
34. Steefel, Lawrence (1932), *The Schleswig-Holstein Question*, Harvard University Press, Cambridge, pp. 110–168.
35. Steinberg, Jonathan (2011), *Bismarck: A Life*, Oxford University Press, Oxford, p. 13.
36. Treitschke, Heinrich von (1968), *History of Germany In The Nineteenth Century*, Vol 6, Frederick William IV, trans Eden and Ceder Paul, Ams Press Inc, New York.
37. Wawro, Geoffrey (2004), *The Franco-Prussian War-The German conquest of France in 1870-1871*, Cambridge University Press, p. 1–20, trong: <http://catdir.loc.gov/catdir/samples/cam034/2002041685.pdf> (truy cập ngày 9 tháng 4 năm 2016).
38. Wehler, Hans-Ulrich, *Der deutsche Nationalismus*, S. 63, trong: <http://gepeskonyv.btk.elte.hu/adatok/Germanisztika/111Balk%E1ny%C3%AD/Horv%E1thPabis/17-Der%20deutsche..pdf> (truy cập ngày 11 tháng 3 năm 2016).

NATIONAL AND INTERNATIONAL ELEMENTS IN THE PROCESS OF SOLVING THE NINETEENTH-CENTURY GERMAN QUESTION

Nguyen Mau Hung

University of Sciences, Hue University, 77 Nguyen Hue St., Hue, Vietnam

Abstract. The nineteenth-century German question is the product of a series of internal as well as external relations. Solutions to the nineteenth-century German question also come from the relations making Germany. In reality, the nineteenth-century German question is at first a product of international relations rather than national ones. The European powers decided the fate of the German-speaking residents in Central Europe by the German Confederation 1815–1866. However, the ‘shirt’ seems too tight for the increasingly developing national forces in the middle of the nineteenth century. As a result, although started as an international matter and challenged by a class solution, the nineteenth-century German question is ended by national options. It is the Vienna Congress in 1815, continued by the Revolution 1848–1849, and finished with Bismarck’s wars for German unification in the years of 1864–1871.

Keywords. German Confederation 1815–1866, elements, national, international, German question, nineteenth-century Germany